

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Công ty Cổ phần G và Công ty TNHH K;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa đề ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Công ty Cổ phần G;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Công ty Cổ phần G; địa chỉ trụ sở: Số B P, phường P, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Thăng L, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu A, đường A, phường H, thành phố Hải Phòng.

Người bị kiện: Công ty TNHH K; địa chỉ trụ sở: Số D N, phường H, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn L1 – Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH K.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về tổng số tiền nợ: Tính đến hết ngày 18/12/2025, Công ty TNHH K còn nợ Công ty Cổ phần G tổng số tiền nợ của biên bản xác nhận công nợ là 230.689.212 đồng (bằng chữ: hai trăm ba mươi triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn hai trăm

mười hai đồng).

- Về phương thức thanh toán: Công ty TNHH K1 thực hiện nghĩa vụ thanh toán tổng số tiền nợ là 230.689.212 đồng cho Công ty Cổ phần G vào ngày 30 tháng 12 năm 2025.

Trong trường hợp Công ty TNHH K không thực hiện thanh toán theo đúng thời hạn đã thỏa thuận, số nợ sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật: Nghĩa vụ thanh toán tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND KV3-HP;
- Phòng THADS KV3-HP;
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Linh